TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39**/2025/HS - ST
Ngày 10 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Cao Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Xuân Quyết và bà Phan Thị Bích

- Thư ký phiên toà: Ông Ma Ngọc Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên toà: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn C**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 21/10/2003, tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn Th, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn B, sinh năm 1976; con bà Trần Thị D, sinh năm 1973; vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 2005; Có 01 con, sinh năm 2023.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 100/2020/HSST ngày 31/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, án phí HSST 200.000 đồng, ngày 31/8/2020 C chấp hành xong phần án phí (tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi).

+ Tại Quyết đinh xử phạt vi phạm hành chính số 02 ngày 01/3/2022 của Công an xã M, huyện H. Xử phạt Lý Văn C 350.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/12/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

- *Bị hại:* Ông Bàn Văn Q, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/12/2024, Lý Văn C, sinh năm 2003, trú tại thôn Th, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đi câu cá tại thôn L, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang thì quan sát thấy 02 con trâu (01 con trâu cái màu đen, trọng lượng 410 kg; 01 con nghé màu đen, trọng lượng 120 kg) của ông Bàn Văn Q, sinh năm 1975, trú tại thôn Ng, xã M, huyện Hàm Yên đang ăn cỏ ở gần đó, không có người trông coi, lúc này C nảy sinh ý định trộm cắp hai con trâu để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. C tiến đến gần và dùng tay phải dắt con trâu cái đi về hướng thôn L, xã M, huyện H thì con nghé đi theo. Khi đến khu vực "Khau Phạ" thuộc thôn L, xã M, huyện H, C buộc con trâu cái vào gốc cây ven đường rồi đi về nhà. Sau đó C liên hệ với Hoàng Văn Chung, sinh năm 1982, trú tại thôn A, xã Y, huyện H qua ứng dụng zalo để trao đổi bán 02 con trâu trên thì Ch yêu cầu C gửi ảnh 02 con trâu và hẹn ngày 21/12/2024 sẽ đến xem trực tiếp để giao dịch mua bán.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/12/2024, C một mình đến khu vực buộc trâu để cho ăn đồng thời dùng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10C của vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 2005 quay clip và chụp ảnh hai con trâu gửi cho Ch (khi cho C mượn điện thoại, Hằng không biết C sử dụng vào việc gì). Sau đó C dắt 02 con trâu đến khu vực "Lũng Trang" thuộc thôn T, xã M, huyện H buộc con trâu cái vào gốc cây để cất giấu rồi đi về nhà. Khoảng 18 giờ cùng ngày, do dây buộc con trâu cái bị tụt ra khỏi gốc cây nên 02 con trâu di chuyển về trang trại của ông Đỗ Hồng Q, sinh năm 1982, trú tại thôn Trung Tâm, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên thì anh Nguyễn Văn Tú, sinh năm 1989 (trú cùng thôn với ông Quang) phát hiện, do lo sợ trâu phá hoại vườn cây của trang trại nên anh Tú buộc con trâu cái vào chuồng lợn bỏ hoang trong trang trại của ông Quang rồi gọi điện thông báo cho trưởng thôn Trung Tâm là ông Ma Quang Thọ, sinh năm 1973 biết sự việc. Khoảng 08 giờ ngày 21/12/2024, Lý Văn C cùng Hoàng Văn Ch và 02 người bạn của Ch đến khu vực "Lũng Trang" để xem trâu, khi đến nơi không thấy trâu đâu nên C đi tìm thì thấy 02 con trâu đang bị buộc ở chuồng lợn bỏ hoàng trong trang trại của ông Quang, C gặp và hỏi xin lại trâu từ ông Ma Quang Thọ (ông Thọ đang kiểm tra xem trâu của hộ gia đình nào) thì ông Thọ yêu cầu đợi Công an xã Minh Dân đến xác minh. Do lo sợ bị phát hiện nên C rời khỏi trang trại của ông Quang và đi về nhà.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 23/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hàm Yên. Kết luận: 01 con trâu cái màu đen khoảng 5 - 6 tuổi, trọng lượng 410 kg trị giá 28.700.000 đồng; 01 con

nghé màu đen, khoảng 05 tháng tuổi, trọng lượng 120 kg trị giá 9.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị trộm cắp là 38.300.000 đồng.

Từ nội dung trên, cáo trạng số 26/CT-VKSHY ngày 07/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Lý Văn C về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như cáo trạng đã công bố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Hoàng Văn Q đã nhận lại tài sản trộm cắp, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/12/2024, tại thôn Lâm Tiến, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Lý Văn C, sinh năm 2003, trú tại thôn Th, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, đã có hành vi trộm cắp 01 con trâu

cái màu đen khoảng 5 - 6 tuổi, trọng lượng 410 kg trị giá 28.700.000 đồng và 01 con nghé màu đen khoảng 05 tháng tuổi, trọng lượng 120 kg trị giá 9.600.000 đồng của ông Bàn Văn Q, trú tại thôn Ng, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 38.300.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do hám lợi lười lao động, xem nhẹ việc chấp hành pháp luật, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho bị hại nên được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình Sự; bị cáo có nhân thân xấu, năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 9 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi trôm cắp tài sản; năm 2022 bị Công an xã Minh Dân, huyện Hàm Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng. Căn cứ vào nhân thân cũng như những tình tiết của vụ án, xét thấy mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại ông Hoàng Văn Q đã nhận lại tài sản trộm cắp, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Đối với anh Hoàng Văn Chung khi thực hiện giao dịch mua bán trâu với bị cáo, không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[9] Đối với chị Nguyễn Thị Hằng khi cho bị cáo mượn điện thoại di động không biết mục đích của bị cáo và không biết bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn C **01** (một) năm **08** (tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (26/12/2024).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu: HSVA, THA hình sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Cao Tiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Tống Xuân Quyết - Phan Thị Bích	**Hoàng Cao Tiến**